

Số: 1776 /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Tin học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Kế hoạch Chuyển đổi số tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU

Chuyển đổi số phải được thực hiện một cách tổng thể, có lộ trình phù hợp tiến tới toàn diện và đồng bộ trong mọi lĩnh vực của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, một số mục tiêu cơ bản, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

a) Phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;

- 90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp vụ, cục và tương đương được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ việc chỉ đạo, điều hành của Bộ được triển khai trên Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ và các chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ;

- Hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc các cơ sở dữ liệu quốc gia do Bộ Kế hoạch và Đầu tư quản lý; từng bước mở dữ liệu để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội. Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu được triển khai trên nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu chung của Bộ và theo Kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành tại Quyết định số 1265/QĐ-BKHĐT ngày 13/8/2020;

- 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước của Bộ được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ tới từng phòng làm việc;
- Phổ cập mạng internet không dây băng tần 2.4 GHz và 5 GHz cho toàn bộ máy tính và các thiết bị di động.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

a) Phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;
- 100% hồ sơ công việc tại cấp bộ được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 70% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước của Bộ được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b) Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang;
- Phổ cập mạng internet không dây băng tần 2.4 GHz và 5 GHz cho toàn bộ máy tính và các thiết bị di động, thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin tại trụ sở làm việc của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ.

II. QUAN ĐIỂM

1. Nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số

Chuyển đổi số trước tiên là chuyển đổi nhận thức. Một cơ quan, tổ chức có thể tiến hành chuyển đổi số ngay thông qua việc sử dụng nguồn lực, hệ thống kỹ thuật sẵn có để số hóa toàn bộ tài sản thông tin của mình, tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, cơ cấu tổ chức và chuyển đổi các mối quan hệ từ môi trường truyền thống sang môi trường số.

2. Thể chế và công nghệ là động lực của chuyển đổi số

Thể chế cần phải đi trước một bước khi có thể; kiến tạo thể chế, chính sách nhằm sẵn sàng chấp nhận và thử nghiệm cái mới một cách có kiểm soát; hình thành văn hóa chấp nhận và thử nghiệm cái mới; làm điếm, làm nhanh, sau đó

đánh giá và nhân rộng; thúc đẩy phát triển công nghiệp sáng tạo; đẩy nhanh tiến trình phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số.

3. Phát triển nền tảng số là giải pháp đột phá để thúc đẩy chuyển đổi số nhanh hơn, giảm chi phí, tăng hiệu quả.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng là then chốt để chuyển đổi số thành công và bền vững, đồng thời là phần xuyên suốt, không thể tách rời của chuyển đổi số. Mọi thiết bị, sản phẩm, phần mềm, hệ thống thông tin, dự án đầu tư về công nghệ thông tin đều có cấu phần bắt buộc về an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế.

5. Phải coi chuyển đổi số là một nhiệm vụ quan trọng trong chỉ đạo, điều hành. Sự vào cuộc của các đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức của Bộ là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số. Kết hợp hài hòa giữa tập trung và phân tán khi triển khai, có một đơn vị làm nhiệm vụ điều phối chung.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠO NỀN MÓNG CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Chuyển đổi nhận thức

Chuyển đổi nhận thức về sứ mệnh, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số trong các hoạt động của Bộ, lan truyền từ điểm tới diện, từ một nhóm tổ chức, cá nhân tiên phong tới toàn thể các đơn vị, bao gồm:

a) Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách, tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của đơn vị mình, cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị.

b) Phát huy vai trò liên kết chuyển đổi số giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các tổ chức, doanh nghiệp.

c) Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Bộ và các trang thông tin điện tử khác, các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Kiến tạo thể chế

a) Rà soát, đề sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

b) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình chuyển đổi số quốc gia và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng.

c) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng sửa đổi các quy chế, chính sách về công nghệ thông tin thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ để bảo đảm điều kiện cho các hoạt động chuyển đổi số của Bộ.

3. Phát triển hạ tầng số

Phát triển hạ tầng số, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu bùng nổ về kết nối và xử lý dữ liệu, các chức năng về giám sát mạng lưới đến từng nút mạng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng được tích hợp sẵn ngay từ khi thiết kế, xây dựng, bao gồm:

- a) Phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao;
- b) Phát triển hạ tầng mạng internet không dây băng tần 2.4 GHz và 5 GHz;
- c) Chuyển đổi mạng Internet sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6). Dịch vụ trực tuyến của các cơ quan nhà nước, báo điện tử, tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp sử dụng tên miền quốc gia (.vn);
- d) Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), đảm bảo các thiết bị công nghệ được kết nối Internet.

4. Phát triển nền tảng số

Phát triển nền tảng số mang tính thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số diễn ra một cách tự nhiên, khai mở giá trị mới, mang lại lợi ích rõ ràng. Nền tảng số được tích hợp sẵn các chức năng về bảo đảm an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế, xây dựng:

- a) Thực hiện định danh và xác thực điện tử;
- b) Triển khai công nghệ điện toán đám mây với các mô hình triển khai (đám mây công cộng, đám mây dùng riêng, đám mây lai) và các loại hình dịch vụ cung cấp trên đám mây khác nhau, phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của Bộ.

5. Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- a) Xây dựng và triển khai Hệ thống đánh giá tín nhiệm số đối với hệ thống thông tin của Bộ cung cấp dịch vụ trực tuyến để đánh giá và công bố công khai mức độ an toàn, tin cậy;
- b) Triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng.

6. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ

1. Phát triển Hạ tầng chính phủ số của Bộ để phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt với các cơ quan, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ và hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.

2. Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển Chính phủ điện tử. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

3. Phát triển cơ sở dữ liệu của bộ nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước, kết nối với Công dữ liệu quốc gia.

4. Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ;

5. Phát triển, hoàn thiện Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, kết nối với Công dịch vụ công quốc gia.

Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

6. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định.

7. Xây dựng chương trình nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Bộ.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ

1. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và của cả nền kinh tế.

2. Xây dựng và triển khai Chương trình Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh và từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của doanh nghiệp.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ

1. Cử cán bộ đại diện tham gia chương trình đào tạo, tập huấn đội ngũ 1000 chuyên gia về chuyển đổi số. Các chuyên gia này sau khi được đào tạo tiếp tục đào tạo lại cho cán bộ liên quan ở Bộ và trở thành lực lượng nòng cốt để dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

2. Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các đơn vị.

VII. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức bằng các hình thức phù hợp và thường xuyên để phổ biến, tuyên truyền chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo doanh nghiệp và người lao động về: Chính phủ điện tử; tăng cường chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; mô hình kinh tế số; mô hình doanh nghiệp số.

2. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng, ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ để thực hiện các nhiệm vụ phát triển Chính phủ số.

3. Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan, đơn vị liên quan trong Chuyển đổi số. Thực hiện đôn đốc, hướng dẫn quá trình thực hiện Kế hoạch.

4. Bảo đảm kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

VIII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện bao gồm: Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, ưu tiên nguồn lực để thực hiện các hoạt động chuyển đổi số.

2. Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số và chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số.

IX. ĐIỀU PHỐI TRIỂN KHAI

1. Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, điều phối chung việc triển khai hoạt động chuyển đổi số trong phạm vi Bộ.

2. Giao Trung tâm Tin học là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chính phủ điện tử Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm điều phối các hoạt động Chuyển đổi số của Bộ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo, chủ động tổ chức thực hiện để hoàn thành theo Kế hoạch.

2. Trước ngày 10 tháng 12 hằng năm, các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ mới về Trung tâm Tin học để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Tin học, người đứng đầu các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTTH₃

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Chí Dũng

Phụ lục
CÁC NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU CỤ THỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Kèm theo Quyết định số 1776 /QĐ-BKHĐT ngày 07 /12/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng “Kế hoạch Chuyển đổi số tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.	Trung tâm Tin học	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020
2	Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách, tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của đơn vị mình, cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị.	Các đơn vị thuộc Bộ		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
3	Xây dựng chuyên mục tuyên truyền, phổ biến về Chuyển đổi số trên Công thông tin điện tử của Bộ và các phương tiện thông tin đại chúng.	Trung tâm Tin học	Vụ Thi đua, Khen thưởng và Truyền thông	Năm 2020 và hằng năm
4	Nghiên cứu, đề xuất xây dựng sửa đổi các quy chế, chính sách về công nghệ thông tin thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ để bảo đảm điều kiện cho các hoạt động chuyển đổi số của Bộ.			Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
4.1	Lĩnh vực thống kê	Tổng cục Thống kê		
4.2	Lĩnh vực đăng ký kinh doanh	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh	Trung tâm Tin học	
4.3	Lĩnh vực đầu tư nước ngoài	Cục Đầu tư nước ngoài	Trung tâm Tin học	
4.4	Lĩnh vực quản lý quy hoạch	Vụ Quản lý quy hoạch	Trung tâm Tin học	
4.5	Lĩnh vực đầu tư công	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân	Trung tâm Tin học	
4.6	Lĩnh vực giám sát và đánh giá đầu tư	Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư	Trung tâm Tin học	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4.7	Lĩnh vực đấu thầu	Cục Quản lý đấu thầu	Trung tâm Tin học	
4.8	Lĩnh vực quản lý hợp tác xã	Cục phát triển hợp tác xã	Trung tâm Tin học	
4.9	Lĩnh vực phát triển doanh nghiệp	Cục phát triển doanh nghiệp	Trung tâm Tin học	
5	Phát triển hạ tầng số, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu bùng nổ về kết nối và xử lý dữ liệu, các chức năng về giám sát mạng lưới đến từng nút mạng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng được tích hợp sẵn ngay từ khi thiết kế, xây dựng.	Trung tâm Tin học	Tổng cục Thống kê, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đấu thầu và các đơn vị liên quan	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
6	Phát triển nền tảng số mang tính thúc đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số diễn ra một cách tự nhiên, khai mở giá trị mới, mang lại lợi ích rõ ràng. Nền tảng số được tích hợp sẵn các chức năng về bảo đảm an toàn, an ninh mạng ngay từ khi thiết kế, xây dựng.	Trung tâm Tin học		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
7	Tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn, an ninh mạng:	Trung tâm Tin học		
7.1	Xây dựng và triển khai Hệ thống đánh giá tín nhiệm số đối với hệ thống thông tin của Bộ cung cấp dịch vụ trực tuyến để đánh giá và công bố công khai mức độ an toàn, tin cậy;	Trung tâm Tin học	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
7.2	Triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng.	Trung tâm Tin học		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
8	Hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.	Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
9	Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ và hạ tầng công nghệ thông tin của các đơn vị trực thuộc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu một cách an toàn, linh hoạt, ổn định và hiệu quả.	Trung tâm Tin học	Tổng cục Thống kê, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đấu thầu và các đơn vị liên quan	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
10	Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển Chính phủ điện tử. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục	Tổng cục Thống kê; Cục Quản lý đăng ký kinh doanh; Cục Quản lý đấu	Các đơn vị liên quan	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	vụ yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.	thầu, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Quản lý quy hoạch, Trung tâm Tin học		
11	Phát triển cơ sở dữ liệu của bộ nhằm kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu, cung cấp dữ liệu mở trong các cơ quan nhà nước, kết nối với Công dữ liệu quốc gia.	Tổng cục Thống kê; Cục Quản lý đăng ký kinh doanh; Cục Quản lý đấu thầu, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Quản lý quy hoạch, Trung tâm Tin học	Các đơn vị liên quan	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
12	Phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.	Trung tâm Tin học	Các đơn vị thuộc Bộ	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
13	Phát triển, hoàn thiện Cổng dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia.	Trung tâm Tin học	Văn phòng Bộ, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Phát triển Doanh nghiệp, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Vụ Kinh tế đối ngoại	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
14	Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Phát triển doanh nghiệp, Vụ Kinh tế đối ngoại	Trung tâm Tin học, Văn phòng Bộ	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
15	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định			

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
15.1	<i>Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử theo quy định.</i>	<i>Các đơn vị thuộc Bộ</i>	<i>Trung tâm Tin học.</i>	<i>Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025</i>
15.2	<i>Chuẩn hóa, điện tử hóa biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số.</i>	<i>Văn phòng Bộ</i>	<i>Trung tâm Tin học; Các đơn vị thuộc Bộ có nhiệm vụ thực hiện chế độ báo cáo định kỳ theo quy định tại Thông tư số 09/2019/TT-BKHĐT ngày 29/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác do Bộ chủ trì xây dựng ban hành và trình ban hành.</i>	<i>Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025</i>
17	Chuẩn hóa nghiệp vụ thống kê, áp dụng phiếu điều tra điện tử, tin học hóa quy trình sản xuất thông tin thống kê.	Tổng cục Thống kê		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
18	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong Bộ.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
19	Xây dựng và triển khai Chương trình Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.	Cục Phát triển doanh nghiệp	Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
20	Cử cán bộ đại diện tham gia đào tạo, tập huấn đội ngũ 1000 chuyên gia về chuyển đổi số. Các chuyên gia này sau khi được đào tạo tiếp tục đào tạo lại cho cán bộ liên quan ở Bộ và trở thành lực lượng nòng cốt để dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa tiến trình chuyển đổi số quốc gia.	Trung tâm Tin học		Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025 và theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
21	Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các đơn vị.	Trung tâm Bồi dưỡng cán bộ Kinh tế - Kế hoạch	Các đơn vị thuộc Bộ	Thực hiện trong giai đoạn

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				2021-2025 và theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông
22	Xây dựng và ban hành danh sách sáng kiến chuyển đổi số ưu tiên triển khai giai đoạn 2020-2021; đăng ký kinh phí, lập báo cáo thuyết minh nhiệm vụ, đề án, dự án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Trung tâm Tin học	Các đơn vị thuộc Bộ	Năm 2020
23	Định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ mới về Trung tâm Tin học để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ trước ngày 10 tháng 12.	Các đơn vị thuộc Bộ		Hằng năm
24	Định kỳ hằng năm gửi báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông tình hình triển khai “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trước ngày 15 tháng 12.	Trung tâm Tin học	Các đơn vị thuộc Bộ	Hằng năm
25	Nghiên cứu, xây dựng và ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê về kinh tế số; xây dựng phương pháp mới trong thu thập dữ liệu nhằm đo lường tác động của chuyển đổi số lên các mặt kinh tế - xã hội và người dân; định kỳ công bố.	Tổng cục thống kê	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân, Trung tâm Tin học và các đơn vị liên quan	Năm 2022
26	Cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các dự án của Chương trình.	Vụ Tổng hợp kinh tế quốc dân, Vụ Kết cấu hạ tầng đô thị, Văn phòng Bộ	Các đơn vị liên quan	Hằng năm
27	Rà soát, nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực chuyên ngành, về doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, đầu tư, kinh doanh để tạo điều kiện thuận lợi cho các mô hình, hoạt động kinh doanh mới dựa trên nền tảng công nghệ số, đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời các ảnh hưởng tiêu cực cho xã hội và nền kinh tế, tạo lập môi	Tổng cục Thống kê, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Cục Phát triển doanh nghiệp, Cục Đầu tư nước ngoài;	Vụ Pháp chế	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025

STT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	trường kinh doanh bình đẳng giữa các mô hình kinh doanh mới và mô hình kinh doanh truyền thống, đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong tiến trình chuyển đổi số, khuyến khích đổi mới, sáng tạo.	Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia		
28	Đẩy mạnh, thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ nước ngoài và các đối tác quốc tế cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ.	Cục Đầu tư nước ngoài, Vụ Kinh tế đối ngoại	Các đơn vị thuộc Bộ	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025
29	Chủ trì xây dựng và triển khai chương trình chuyển đổi số trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh cho các đối tượng hợp tác xã và hộ kinh doanh.	Cục Quản lý đăng ký kinh doanh	Cục Phát triển Hợp tác xã, Trung tâm Tin học	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025